

CÁCH THỨC SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC TRONG NẮM BẮT DƯ LUẬN XÃ HỘI VỀ CHƯƠNG TRÌNH TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Mai Thị Bích Ngọc*; Trần Trung Khánh**
Phạm Hải Yến***

Trong những năm gần đây, hoạt động nghiên cứu khoa học nói chung và nghiên cứu khoa học TDDT nói riêng, các cụm từ: “Điều tra xã hội học”; “Khảo sát xã hội học”; “Kết quả điều tra xã hội học”; “Số liệu điều tra xã hội học” đã trở nên quen thuộc và được nhiều người, nhiều tổ chức sử dụng. Nhiều công trình nghiên cứu khoa học đã sử dụng phương pháp điều tra xã hội học mà biểu hiện cụ thể của nó là dùng “Phiếu trưng cầu ý kiến”; “Phiếu điều tra”; “Bảng hỏi” để thu thập thông tin. Điều này chứng tỏ phương pháp điều tra xã hội học đã được khẳng định trên thực tế bởi tính ưu việt của nó. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi sẽ làm rõ thế nào là phương pháp điều tra xã hội học; ứng dụng phương pháp điều tra xã hội học trong nắm bắt dư luận xã hội về chương trình tập luyện TDDT ngoại khóa của học sinh THCS thành phố Hà Nội và phương pháp xử lý dữ liệu điều tra xã hội học.

1. Khái quát về phương pháp điều tra xã hội học

- Khái niệm: Điều tra xã hội học là phương pháp thu thập thông tin về các hiện tượng và quá trình xã hội trong điều kiện thời gian và địa điểm cụ thể nhằm phân tích và đưa ra những kiến nghị đúng đắn đối với công tác quản lý xã hội.

Có thể phân loại điều tra xã hội học theo các cách:

Phân loại theo phạm vi: Điều tra xã hội học được chia thành điều tra toàn bộ và điều tra không toàn bộ.

Phân loại theo thời gian: Điều tra xã hội học được chia thành điều tra thường xuyên và điều tra không thường xuyên.

Phân loại theo nội dung: Điều tra xã hội học được chia thành điều tra cơ bản và điều tra chuyên đề.

- Đối tượng của điều tra xã hội học: Là những hiện tượng, quá trình xã hội trong những điều kiện thời gian và địa điểm cụ thể. Những hiện tượng và quá trình này thể hiện mối quan hệ tác động qua lại (tương tác) giữa con người với con người, con người với xã hội và ngược lại. Đây thường là những hiện tượng đa dạng và phức tạp, có liên quan đến nhiều lĩnh vực, mối quan hệ đan xen, chồng chéo lên nhau, do vậy, việc đo lường chúng thường rất khó khăn. Mặt khác, các hiện tượng và các quá trình xã hội trong điều tra xã hội học thường mang tính chất định tính nên chúng ta sẽ gặp rất nhiều chỉ báo thống kê (là những chỉ tiêu phi lượng hóa).

- Đặc điểm của phương pháp điều tra xã hội học: Nhìn chung, phương pháp điều tra xã hội học có một số đặc điểm nổi bật sau:

Thứ nhất, phương pháp điều tra xã hội học có ưu điểm là rất thuận lợi trong việc thu thập các thông tin định tính như: Quan điểm, thái độ, động cơ, tâm tư, nguyện vọng...

Thứ hai, điều tra xã hội học phải áp dụng các nguyên tắc cơ bản của điều tra thống kê nói chung và phải sử dụng các phương pháp xử lý số liệu thống kê và thậm chí phải coi đó như một bộ phận nghiệp vụ cơ bản.

Thứ ba, trong điều tra xã hội học, ngoài việc sử dụng các phương pháp điều tra thống kê còn phải kết hợp sử dụng các phương pháp của xã hội học như: Phương pháp phân tích tư liệu, phương pháp thực nghiệm, phương pháp trung

*ThS, Phó Giám đốc Trung tâm TTTV, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**ThS, Trường Đại học Ngân Hàng, Tp. Hồ Chí Minh

***ThS, Trường Đại học Nội vụ, Hà Nội

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

cầu ý kiến và phải tính đến các yếu tố tâm lý trong quá trình điều tra...

- Quy trình của một cuộc điều tra xã hội học: Thông thường, một cuộc điều tra xã hội học sẽ được tiến hành tuân tự theo 8 bước sau: Xác định mục đích nghiên cứu; Xây dựng giả thuyết nghiên cứu; Xây dựng mô hình lý luận và thao tác hóa khái niệm; Lựa chọn phương pháp thu thập thông tin; Soạn thảo bảng hỏi; Chọn mẫu điều tra; Tổ chức điều tra thực tế; Phân tích dữ liệu nghiên cứu và trình bày kết quả nghiên cứu.

2. Cách thức sử dụng phương pháp điều tra xã hội học trong nắm bắt nhu cầu xã hội về chương trình tập luyện TDTT ngoại khóa của học sinh THCS thành phố Hà Nội

Dư luận xã hội là nguồn thông tin phản hồi có vai trò rất quan trọng đối với quá trình ra quyết định của các cơ quan lãnh đạo, quản lý xã hội. Để có được những quyết định đúng đắn, các cơ quan lãnh đạo, quản lý cần nắm chắc được tâm trạng, suy nghĩ, nhu cầu, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, đối tượng mà các quyết định nhằm vào. Trong quá trình xây dựng chương trình tập luyện TDTT ngoại khóa của học sinh THCS thành phố Hà Nội, nắm bắt nhu cầu xã hội về chương trình tập luyện là căn cứ để xây dựng, điều chỉnh chương trình theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu của TDTT ngoại khóa.

Muốn nghiên cứu dư luận xã hội cần phải có thông tin trực tiếp và gián tiếp phản ánh tình hình tư tưởng nói chung và các yếu tố tác động đến tâm trạng xã hội nói riêng. Các thông tin này có được từ hai nguồn chủ yếu. Thứ nhất, từ báo cáo do các chủ thể khác nhau cung cấp cho các cơ quan cấp trên. Thứ hai, từ các cuộc điều tra xã hội học về dư luận xã hội. Trong quá trình nắm bắt nhu cầu xã hội về chương trình tập luyện TDTT ngoại khóa của học sinh THCS thành phố Hà Nội, chúng tôi cũng tiếp cận các nguồn thông tin từ báo cáo tổng kết công tác hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, của Tổng cục TDTT thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời phỏng vấn trực tiếp nhu cầu về chương trình TDTT ngoại khóa của các em học sinh THCS trên địa bàn thành phố, đối tượng cán bộ quản lý, đối tượng giáo viên GDTC của các trường THCS và đối tượng phụ

huynh học sinh. Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi sử dụng điều tra xã hội học bằng phương pháp sử dụng phiếu hỏi để nắm bắt dư luận xã hội trong vấn đề tập luyện TDTT ngoại khóa nói chung và chương trình tập luyện TDTT ngoại khóa cho học sinh THCS Thành phố Hà Nội. Cụ thể được tiến hành theo các bước:

- Giai đoạn chuẩn bị điều tra:

+ **Xác định mục tiêu nghiên cứu:** Mục tiêu nghiên cứu ở đây được xác định là khảo sát nhu cầu xã hội (nhu cầu của người học - học sinh, người dạy - giáo viên, nhà quản lý và phụ huynh học sinh) về chương trình tập luyện TDTT ngoại khóa cho học sinh THCS thành phố Hà Nội, làm căn cứ để xây dựng, điều chỉnh chương trình tập luyện TDTT ngoại khóa cho học sinh THCS TP Hà Nội theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội.

+ **Xây dựng giả thuyết nghiên cứu:** Việc tập luyện TDTT ngoại khóa cho học sinh THCS thành phố Hà Nội tuy đã được quan tâm trong những năm gần đây, nhưng phần lớn việc tập luyện vẫn diễn ra theo hình thức tự phát là chính; các hình thức có tổ chức khác diễn ra ít hơn và phần lớn chưa có chương trình cụ thể. Nếu khảo sát được nhu cầu xã hội về chương trình tập luyện TDTT ngoại khóa sẽ giúp xây dựng được chương trình tập luyện các môn thể thao ngoại khóa theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội, thúc đẩy việc tập luyện TDTT ngoại khóa cho đối tượng học sinh, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác GDTC trong trường học các cấp.

+ **Lựa chọn phương pháp thu thập thông tin:** Sử dụng phiếu hỏi để nắm bắt dư luận xã hội trong vấn đề tập luyện TDTT ngoại khóa nói chung và chương trình tập luyện TDTT ngoại khóa cho học sinh THCS Thành phố Hà Nội.

+ **Chọn mẫu, chọn địa bàn khảo sát, lựa chọn thời gian khảo sát:**

Đối với mẫu được chọn là số trường THCS: Theo thống kê của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, hiện toàn Hà Nội có 616 trường THCS. Đây là số lượng mẫu nhỏ (<10000 mẫu) và xác định được rõ kích cỡ mẫu nên có thể tính cỡ mẫu tối thiểu theo công thức:

$$n = \frac{N}{1 + N(e)^2}$$

Trong đó: n là kích cỡ mẫu tối thiểu cần có
N là số lượng tổng thể
e là sai số tiêu chuẩn

Ở đây, tổng thể là $N = 616$, độ chính xác yêu cầu đạt được là 80%, sai số tiêu chuẩn là $\pm 20\%$, $P=0.05$ thì cỡ mẫu được tính là:

$$n = 616 / (1 + 616 \times (0.20)^2) = 24 \text{ (trường)}$$

Số trường được chọn theo phương pháp lấy mẫu ngẫu nhiên (còn gọi là chọn mẫu xác suất) (Phương pháp này được coi là phương pháp tốt nhất để có thể chọn ra một mẫu có khả năng đại diện cho tổng thể vì đây là phương pháp coi tổng thể mẫu của tất cả các đơn vị trong tổng thể đều như nhau).

Ngoài ra, căn cứ vào đặc điểm kinh tế, xã hội của các trường THCS trên địa bàn thành phố Hà Nội, chúng tôi chia các trường trong số mẫu lựa chọn theo các khu vực: Khu vực nội thành, khu vực ngoại thành, khu vực Hà Nội mới và các trường thuộc khu vực miền núi.

Từ các căn cứ trên, chúng tôi lựa chọn mẫu nghiên cứu gồm:

Đối tượng học sinh: Mẫu được chọn là 1200 học sinh thuộc 24 trường THCS trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó có các trường thuộc khu vực các quận nội thành, các quận ngoại thành, các huyện ngoại thành, các huyện ngoại thành khu vực miền núi và khu vực Hà Nội mới.

Đối tượng phụ huynh học sinh: Mẫu được chọn là 480 phụ huynh học sinh tại các khu vực trên.

Đối tượng giáo viên GDTC: Mẫu được chọn là 80 giáo viên GDTC tại 40 trường THCS trên địa bàn thành phố Hà Nội, đại diện cho các trường khu vực nội thành, các quận ngoại thành, các huyện ngoại thành, các huyện ngoại thành khu vực miền núi và khu vực Hà Nội mới.

Đối tượng cán bộ quản lý: Mẫu được chọn là 30 cán bộ quản lý tại 30 trường THCS trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thời gian khảo sát được tiến hành tại 2 thời điểm: Tháng 5/2015 để tìm hiểu nhu cầu xã hội về chương trình tập luyện TDTT ngoại khóa (phục vụ cho hoạt động ngoại khóa hè cũng như trong toàn năm học) và Tháng 9/2016 để đánh giá hiệu quả chương trình TDTT ngoại khóa đã xây dựng.

+ Soạn thảo Phiếu hỏi: Phiếu hỏi được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức gồm các câu hỏi được thiết kế sẵn nhằm thu thập những dữ liệu ban đầu về nhu cầu xã hội về chương trình TDTT ngoại khóa cho học sinh THCS thành phố Hà Nội. Phiếu hỏi khi thiết kế quan tâm tới

các vấn đề: Thời gian sinh hoạt của học sinh; động cơ, nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa; môn thể thao lựa chọn tập luyện ngoại khóa; hình thức tập luyện ưa thích; nhu cầu về chương trình TDTT ngoại khóa liên quan tới các vấn đề: Trang bị kỹ năng, kỹ xảo vận động, phát triển thể lực, giáo dục đạo đức, ý chí, mức độ phù hợp của chương trình, sự phân bổ hợp lý nội dung chương trình....

+ Tập huấn điều tra viên: Điều tra viên được tập huấn để quán triệt mục đích, yêu cầu điều tra, thống nhất các biện pháp phù hợp với từng nhóm mẫu và từng địa bàn điều tra.

+ Dự trù và chuẩn bị kinh phí điều tra: Dự trù và chuẩn bị kinh phí điều tra theo các mục: Thiết kế, in ấn tài liệu, phiếu điều tra; tập huấn và đào tạo cán bộ; kinh phí thù lao cho điều tra viên và người dẫn đường; công tác phí; phương tiện, trang thiết bị cho cuộc điều tra; kinh phí xử lý, tổng hợp, phân tích kết quả điều tra...

- Giai đoạn tiến hành điều tra:

+ **Tiến hành điều tra:** Tiến hành điều tra theo đúng đối tượng, địa bàn và khoảng thời gian dự kiến. Quá trình điều tra đảm bảo tuân thủ những yêu cầu đã được đề ra.

+ **Giám sát, kiểm tra, đôn đốc các cộng tác viên:** Các cộng tác viên được giám sát để đảm bảo mục đích thu được các thông tin một cách khách quan, tin cậy.

- **Giai đoạn xử lý kết quả điều tra:** Được tiến hành bằng phương pháp nghiên cứu lý thuyết: Phân tích tư liệu, tổng hợp và phân loại tư liệu và tiến hành xử lý số liệu bằng phương pháp thống kê, phân tích, so sánh... theo những biến số độc lập để rút ra những thuộc tính chung của các tập hợp mẫu nhằm hình thành luận cứ cho các giả thuyết nghiên cứu.

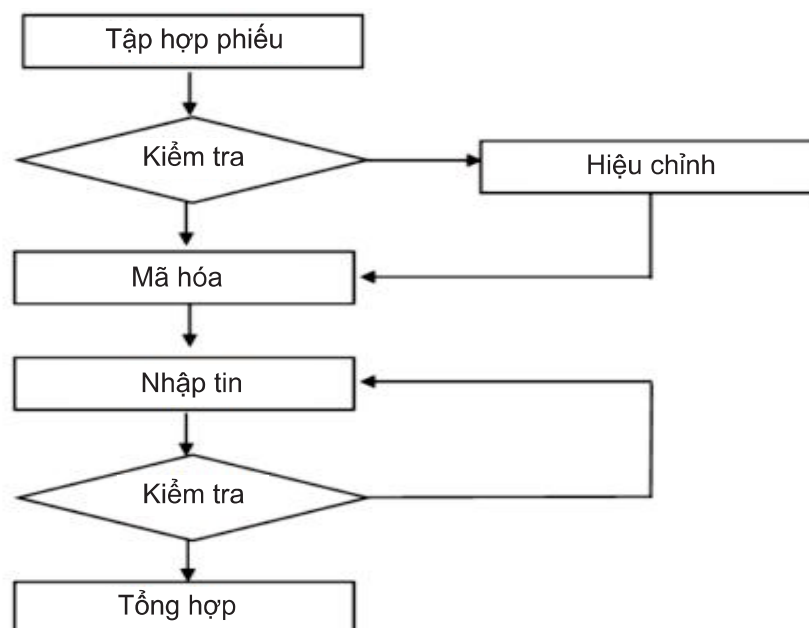
3. Phương pháp xử lý dữ liệu điều tra xã hội học

Để xử lý dữ liệu điều tra xã hội học có thể áp dụng quy trình sau:

- **Chuẩn bị dữ liệu:** Gồm các công việc như: Tập hợp phiếu, kiểm tra dữ liệu, hiệu chỉnh dữ liệu, mã hóa dữ liệu và nhập dữ liệu. Trong đó:

+ Tập hợp phiếu: Thu lại và kiểm số lượng toàn bộ số phiếu đã điều tra.

+ Kiểm tra dữ liệu được thực hiện với mục đích xác định dữ liệu đã thu thập được có thể chấp nhận được hay không? "dữ liệu đó có thực sự chính xác hay không?". Nội dung kiểm tra là con số và logic... Cách làm:



Nếu bản thân người nghiên cứu đi thu thập: Kiểm tra tính chính xác trên phiếu điều tra.

Nếu việc thu thập dữ liệu đặt hàng cho một tổ chức khác: Kiểm tra việc lấy mẫu và chọn mẫu, tính chính xác trên phiếu điều tra...

- **Hiệu chỉnh dữ liệu:** Cần chú ý tới một số thiếu sót phổ biến như: Những câu trả lời không đầy đủ; những câu trả lời thiếu nhất quán; những câu trả lời không thích hợp và những câu trả lời không đọc được. Trong trường hợp xảy ra những thiếu sót này có thể tiếp cận xử lý theo các cách: Quay trở lại điều tra viên hay người trả lời để làm sáng tỏ; Suy luận từ những câu trả lời khác hoặc loại toàn bộ câu trả lời.

- **Mã hóa dữ liệu:** gồm có thủ tục mã hóa trước và mã hóa sau.

Khi mã hóa dữ liệu cần tuân thủ các nguyên tắc thiết lập mã hóa: Số lượng "kiểu mã hóa" thích hợp; Tính tương đương của thông tin trả lời trong cùng "loại mã"; Sự khác biệt của các thông tin trả lời giữa các "loại mã"; Nguyên tắc loại trừ giữa các loại mã hóa; Nguyên tắc toàn diện.

Lập danh bạ mã hóa: Danh bạ mã hóa: là bảng gồm nhiều cột, chứa đựng những lời giải thích về mã hiệu đã được sử dụng trong những trường dữ liệu. Chức năng của danh bạ mã hóa là giúp người làm mã hóa thực hiện việc làm biến đổi từ một câu trả lời ra một ký hiệu (mã hiệu) thích hợp mà máy tính có thể đọc được; Giúp nhà nghiên cứu nhận diện được các biến số sử dụng trong các quá trình phân tích. Có thể tham khảo ví dụ sau:

STT câu hỏi	Cột trên máy tính	Tên của biến số	Vấn đề của câu hỏi	Mã hiệu
2	14	Giới tính	Giới tính	1 = Nam 2 = Nữ
3	28	Tần suất	Tần suất tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa	1 = Thường xuyên (>3 buổi/tuần) 2 = Thỉnh thoảng (1-2 buổi/tuần) 3 = Ít tập (1-4 buổi/tháng) 4 = Không tập

- **Nhập dữ liệu:** Có thể thiết kế form nhập dữ liệu; Nhập trực tiếp vào phần mềm xử lý hoặc xử dụng công nghệ Scanning. Trong phạm vi nghiên cứu, chúng tôi nhập trực tiếp kết quả điều tra vào phần mềm SPSS để xử lý.

- **Xử lý dữ liệu:** Được xử lý trực tiếp bằng phần mềm SPSS.

Mỗi phương pháp nghiên cứu khoa học đều có những ưu nhược điểm nhất định. Tuy nhiên, để nắm bắt dư luận xã hội về một vấn đề cụ thể, sử dụng phương pháp điều tra xã hội học là phương pháp đơn giản, dễ thực hiện và cho hiệu quả tương đối chính xác.